

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 34/2020/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2020

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BGTVT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chứng chỉ chuyên môn đại lý tàu biển

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 như sau:

“3. Hàng năm các cơ sở đào tạo đại lý tàu biển có trách nhiệm báo cáo kết quả đào tạo và chứng nhận đối với nhân viên đại lý tàu biển về Cục Hàng hải Việt Nam, chi tiết báo cáo như sau:

- a) Tên báo cáo: Báo cáo kết quả đào tạo và chứng nhận đối với nhân viên đại lý tàu biển;
- b) Nội dung yêu cầu báo cáo: Các nội dung liên quan đến kết quả đào tạo và chứng nhận đối với nhân viên đại lý tàu biển;
- c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một

trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Tần suất gửi báo cáo: Định kỳ hàng năm;

đ) Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất ngày 17 tháng 12 hàng năm;

e) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;

g) Mẫu báo cáo: Theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.”.

2. Bổ sung Phụ lục 1 vào Thông tư số 13/2017/TT-BGTVT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chứng chỉ chuyên môn đại lý tàu biển tương ứng với Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 7 như sau:

“10. Quản lý, kiểm tra thực hiện kế hoạch bảo trì công trình hàng hải đã được phê duyệt:

Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm tra hàng năm, đột xuất và tổ chức triển khai kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bảo trì công trình hàng hải được duyệt của các đơn vị và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bảo trì công trình hàng hải về Bộ Giao thông vận tải, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bảo trì công trình hàng hải;

b) Nội dung báo cáo: Tên công trình, hạng mục công trình thực hiện; khối lượng và kinh phí thực hiện; thời gian hoàn thành; những điều chỉnh, phát sinh so với kế hoạch được giao; đánh giá kết quả thực hiện (theo kế hoạch được phê duyệt); đề xuất và kiến nghị trong quá trình thực hiện công tác bảo trì công trình hàng hải;

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Tần suất gửi báo cáo: Định kỳ hàng tháng, quý, năm;

đ) Thời hạn gửi báo cáo: Đối với báo cáo định kỳ hàng tháng trước ngày 22 của tháng thuộc kỳ báo cáo. Đối với báo cáo định kỳ hàng quý trước ngày 22 của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo. Đối với báo cáo định kỳ hàng năm trước ngày 22 tháng 12 của kỳ báo cáo;

e) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Đối với báo cáo định kỳ hàng tháng được tính từ ngày 15 tháng trước đến ngày 14 của tháng thuộc kỳ báo cáo. Đối với báo cáo định kỳ hàng quý được tính từ ngày 15 tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối quý của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo. Đối với báo cáo định kỳ hàng năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;

g) Mẫu báo cáo: Theo quy định tại Mẫu số 2 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Báo cáo việc thực hiện bảo trì công trình hàng hải

1. Đối với công trình hàng hải do Bộ Giao thông vận tải quản lý, Cục Hàng hải Việt Nam và người quản lý, khai thác, sử dụng báo cáo việc thực hiện kế hoạch bảo trì công trình hàng hải theo quy định tại khoản 10 Điều 7 Thông tư này.

2. Đối với công trình hàng hải từ cấp II trở lên: chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền phải báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam về kết quả thực hiện bảo trì công trình hàng hải và sự an toàn của công trình hàng hải. Cục Hàng hải Việt Nam tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải; Đối với công trình hàng hải cấp III, IV: Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền phải gửi báo cáo Sở Giao thông vận tải nơi có công trình về kết quả thực hiện bảo trì công trình hàng hải và sự an toàn của công trình hàng hải. Sở Giao thông vận tải tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo kết quả thực hiện bảo trì và sự an toàn của công trình hàng hải;